

HỢP TÁC KINH TẾ VỚI NAM TRIỀU TIÊN



"... NAM TRIỀU TIÊN THÀNH CÔNG TRONG VIỆC CÔNG NGHIỆP HOÁ VÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA LÀ MỘT NƯỚC CÔNG NGHIỆP MỚI. TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HỌ SỬ DỤNG VỐN KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ Ở MỨC ĐỘ KHẢ LỚN TỪ MỸ VÀ NHẬT, NHƯNG HỌ VẪN CỐ GIỮ BẢN SẮC RIÊNG CỦA ĐẤT NƯỚC, CỦA DÂN TỘC VÀ HỌ ĐÃ THÀNH CÔNG TRONG VIỆC NÀY.

NỀN KINH TẾ NAM TRIỀU TIÊN LÀ NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG. XÍ NGHIỆP TỰ NHÂN (CẢ XÍ NGHIỆP LỚN, VỪA VÀ NHỎ) LÀ CHỦ YẾU, NHƯNG Ở ĐÂY VẪN CÓ SỰ ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ NƯỚC.

BÊN CẠNH SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, NAM TRIỀU TIÊN CÓ CHỦ TRỌNG PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ XÃ HỘI. QUA CÁC NHÂN VẬT ĐÃ TIẾP XÚC, PHÂN LỚN ĐỀU CHO RẰNG YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH THÀNH CÔNG CỦA HỌ LÀ CON NGƯỜI NAM TRIỀU TIÊN.

NHIỀU DOANH GIA NAM TRIỀU TIÊN ĐÁNH GIÁ CAO TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN CỦA KINH TẾ VIỆT NAM: CÓ LỢI THẾ VỀ CON NGƯỜI, VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ TÀI NGUYÊN. HỌ MONG MUỐN HỢP TÁC VỚI CÁC NHÀ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM".

DCT.

(Trích báo cáo kết quả chuyến viếng thăm và làm việc tại Seoul của ÔNG ĐẠO CÔNG TIẾN và các thành viên của Đoàn vào trung tuần tháng 9/1990)

PHƯƠNG HƯỚNG HỢP TÁC KINH TẾ NAM TRIỀU TIÊN - VIỆT NAM

Tôi hân hạnh có được vinh dự phát biểu về hiện trạng kinh tế và phương hướng khuyến khích hợp tác của Nam Triều Tiên tại hội nghị này, trong cuộc thảo luận về sự thịnh vượng kinh tế của cả hai nước, với sự góp mặt của các đại biểu kinh tế của cả hai nước Nam Triều Tiên và Việt Nam, trong ngày hôm nay.

Như các bạn đã biết, sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, hình thái của cuộc chiến tranh lạnh giữa hai phe Đông và Tây đã bị sụp đổ, và sự hợp tác về kinh tế vượt qua ý thức hệ và định chế của tất cả các nước trên thế giới đã đang tiến bộ một cách đáng kể theo phương hướng cùng nhau hòa giải và hợp tác.

Nam Triều Tiên đã từng chuẩn bị cho cả hai bên Đông - Tây có thể hòa hợp được với nhau bằng sự tổ chức thành công Thế vận hội Seoul 1988; và chính phủ Nam Triều Tiên đã chọn lựa và đẩy mạnh chính sách bắc phương nhằm theo đuổi sự hợp tác với nhiều quốc gia như Liên Xô, Trung Quốc, các nước Đông Âu đang khác biệt về ý thức hệ và hệ thống tổ chức xã hội.

Bằng sự nỗ lực của chính phủ Nam Triều Tiên và trào lưu lịch sử, chính phủ Nam Triều Tiên đã ký kết hiệp ước hữu nghị với nhiều nước ở Đông Âu và với Liên Xô gần đây.

Sau khi Á vận hội Bắc Kinh 1990 kết thúc, chính phủ Nam Triều Tiên đã đang chờ đợi sự cải tiến các mối quan hệ mang tính thời đại đối với Trung Quốc.

Nếu trào lưu lịch sử to lớn này hiện đang mang lại sự hòa bình cho thế giới, cũng là sự thịnh vượng và trường tồn cho nhân loại, thì trên thực tế chúng tôi cũng vì những điều đó mà nỗ lực hòa hợp với trật tự kinh tế thế giới.

Ở vào thời điểm có tính chất bước ngoặt lịch sử này, sự việc thăm Nam Triều Tiên của đoàn đại biểu kinh tế Việt Nam là điều có ý nghĩa rất quan trọng.

Dù hệ thống tổ chức xã hội có khác nhau, song nước nào cũng đều có những ý nghĩ như nhau là hướng đến việc xây dựng một xã hội an lạc, và nâng cao đời sống cho các thành viên trong xã hội.

Do đó, điểm mạnh cũng như điểm yếu của cả hai định chế

Đông và Tây cần được bổ sung cho nhau: các nước tư bản cần có cuộc sống công bằng trong phân phối của cải và sự ổn định về kinh tế, còn ở các nước xã hội chủ nghĩa thì nên khuyến khích sự tiến tới của hoạt động và hiệu năng kinh tế tự do.

Thế nhưng khung cảnh kinh tế quốc tế đang dần dần có sự cân bằng. Các nước tiên tiến đang dựng lên hàng rào mậu dịch, và nền kinh tế thế giới đang có xu hướng bế toà, lãng tránh việc chuyển giao kỹ thuật học siêu hạng cho các nước kém phát triển.

Điều đó có nghĩa là, chủ nghĩa địa phương cục bộ và chủ nghĩa quốc gia của kinh tế thế giới hiện đang thắng thế, và một sự thay đổi đột ngột ngày càng tăng dần trong thực tế hiện nay.

Vì vậy, các nước châu Á và Thái Bình Dương, về mặt kinh tế, cần nỗ lực hướng đến một tổ chức hợp tác mật thiết. Vào thế



CHUYẾN ĐI THĂM NAM TRIỀU TIỀN CỦA ĐOÀN ĐẠI BIỂU KINH TẾ TP.HCM



Tham quan nhà máy in
báo Đệ Nhất



Tham quan
nhà máy sản xuất thực phẩm
đóng hộp PEGUIN

kỷ 21 sắp đến, các chuyên gia về kinh tế đều cùng dự báo là Trung tâm của kinh tế sẽ chuyển sang khu vực châu Á và Thái Bình Dương.

Để tiến bước theo đúng trào lưu lịch sử ấy, tất cả các nước của khu vực Châu Á cần hướng đến sự tổ chức Hợp tác về kinh tế để hỗ trợ cho nhau, và sẽ thực sự khai mở một kỷ nguyên châu Á và Thái Bình Dương.

Xét từ hệ thống của những niềm khởi hứng này thì sự hợp tác về kinh tế của Nam Triều Tiên nằm ở phần Viễn Đông còn Việt Nam sẽ nằm ở phần Đông Nam là điều hiển nhiên có tính chất lịch sử.

Nam Triều Tiên đã đẩy mạnh việc công nghiệp hoá khởi từ kế hoạch Phát triển Kinh tế 5 năm lần thứ nhất vào năm 1962.

Chưa đầy 80 năm, Nam Triều Tiên đã chuyển từ một nước Nông nghiệp thành một nước Kỹ nghệ.

Nam Triều Tiên có thể trở thành một nước kiểu mẫu của sự phát triển kinh tế được mệnh danh "Điệu kỳ diệu của Sông Hàn", như ngày nay, là nhờ vào chính sách khuyến khích phát triển năng nổ của chính phủ Nam Triều Tiên, sự toàn tâm của các xí nghiệp, nỗ lực trau dồi của các doanh nhân, cùng là mồ hôi và lòng hy sinh của những người lao động.

Sự phát triển kinh tế đã không có được bất kỳ một vốn liếng đặc biệt nào ở buổi khởi đầu và bất kỳ nguồn tài nguyên thiên nhiên nào cả, và rằng chính phủ Nam Triều Tiên đã chỉ có những người lao động được giáo dục cao mà thôi. Do vậy, để thực hiện được cuộc phát triển kinh tế trong những ngày đầu tiên, chính phủ đã lựa chọn và đẩy mạnh chính sách phát triển hướng ra

quốc ngoại, được đặt chủ yếu trên cơ sở tài bởi một nền công nghiệp đặc biệt và xuất khẩu các thành phẩm với khối lượng lớn.

Chính sách phát triển như vậy đã góp phần vào sự thăng tiến và phát triển của nền kinh tế của Nam Triều Tiên trong 20 năm.

Thế nhưng đường lối tạo dựng một chính sách xí nghiệp lớn tương đối đã gây ra sự tụt lại đằng sau của công nghiệp nhỏ và vừa.

Kết quả là sự phát triển của công nghiệp chế tạo và hàng tiêu dùng đã tụt lại phía sau, và những vấn đề như sự lập thành cấu trúc kỹ nghệ nương cậy nhiều vào nước ngoài, chẳng hạn, đã lộ rõ.

Để điều chỉnh cho những vấn đề như vậy, chính phủ Nam Triều Tiên thừa nhận vai trò và tầm quan trọng của công nghiệp vừa và nhỏ từ đầu năm 1980 và đã khởi sự ưu tiên tài trợ cho nó.

Trọng lượng riêng của kỹ nghệ vừa và nhỏ trong tổng thể các kỹ nghệ chế tạo của Nam Triều Tiên hiện nay được ước định chiếm 97,8% về số lượng xí nghiệp, 57,8% về số lượng công nhân và 42,5% về hệ thống Tổng sản lượng.

Cùng với tăng tiến và phát triển của nền kinh tế Nam Triều Tiên, chúng tôi đang đối đầu với một khung cảnh kinh tế mới. Chính phủ Nam Triều Tiên hiện đang đứng trước một tình huống khó khăn như lạm phát cao và nhanh của đồng Nguyên (đồng tiền Nam Triều Tiên), sự nâng lên của mức lương cao, và sự thúc đẩy của nước ngoài về việc mở cửa để hoàn thành trách nhiệm cùng với vai trò trong một xã hội quốc tế.

Nhằm ứng phó với sự biến chuyển trong hoàn cảnh như vậy, các xí nghiệp của Nam Triều Tiên không chỉ tập trung vào việc

tự động hoá các phương tiện, tăng cường kiểm tra chất lượng kỹ thuật và gia tăng tổng sản lượng, bất kể đó là kỹ nghệ lớn hay kỹ nghệ vừa và nhỏ, mà chính phủ còn phải khuyến khích việc tiến vượt hơn hẳn nước ngoài trong lãnh vực kinh tế còn đang thua thiệt.

Chúng tôi nhận thấy rằng Việt Nam hiện đang còn có chỗ yếu trong các kỹ thuật về sản xuất, và trong cách thức điều phối thích đáng về nhân lực.

Cũng như Nam Triều Tiên đã cần đến kinh nghiệm và các kỹ thuật của những nước tiên tiến ở bước đầu kỹ nghệ hoá, Việt Nam hẳn có thể phải cần đến các kỹ thuật sản xuất và kinh nghiệm quản lý của một nước kỹ nghệ tiên tiến mới như Nam Triều Tiên, cho việc phát triển kinh tế.

Nam Triều Tiên đã nhập khẩu các kỹ thuật tiên tiến và các kỹ thuật quản trị từ các nước tiên tiến trong buổi đầu công nghiệp hoá các xí nghiệp Nam Triều Tiên hẳn cũng chia xẻ được một cách có ý nghĩa các kỹ thuật và kinh nghiệm hiểu biết đã tích lũy cho hiện tình của công nghiệp Việt Nam.

Một điều rất quan trọng là Việt Nam cần đến sự hợp tác của các xí nghiệp Nam Triều Tiên cho việc tài bồi công nghiệp cơ bản, thế nhưng hiện nghĩ rằng Việt Nam cần quan tâm vào việc tài bồi cho công nghiệp vừa và nhỏ dựa trên cơ sở công nghiệp hoá. Vì rằng đó là chiến lược rất quan trọng đối với Việt Nam, để thu hút một cách tuyệt đối công nghiệp vừa và nhỏ của Nam Triều Tiên hiện đang ở vào thời kỳ điều độ của cấu trúc công nghiệp.

Cả hai nước cần hiểu biết thiện ý của nhau cũng như là sự khác biệt văn hoá thuộc về địa dư, và vì thế đang phải đối diện, nhằm đẩy mạnh sự hợp tác kinh tế và phát triển bổ sung cho nhau. Và chúng tôi muốn nhấn mạnh rằng việc trao đổi ý kiến cá nhân đây sinh động sẽ được thực hiện chính là để giải quyết vấn đề này trước hết.

Sau cùng, chúng tôi đánh giá cao việc các bạn sẽ chứng thực bức tranh thực tế của nền kinh tế Nam Triều Tiên qua thời gian có mặt ở đây, tuy rằng có ngắn ngủi, và việc các bạn sẽ nỗ lực để tạo dựng nên mối quan hệ hữu nghị mật thiết về văn hoá và kinh tế của hai nước.

Cuộc gặp gỡ của những chuyên gia kinh tế quan trọng của Nam Triều Tiên và Việt Nam sẽ mang một ý nghĩa lịch sử có tính chất khơi mào cho sự trao đổi kinh tế của cả hai nước chúng ta. Xin cảm ơn Quý bạn.

HUỲNH VĂN THANH

(dịch theo THE FIRST ECONOMIC DAILY NEWS-KOREA)

TÌNH HÌNH CỦA XÍ NGHIỆP NHỎ TẠI NAM TRIỀU TIÊN

ĐẤT NƯỚC CỦA "BUỔI SÁNG BÌNH YÊN"

Với hai thập niên vừa qua, nền kinh tế thế giới đã chứng kiến một sự chuyển dịch khá sôi nổi của Trung tâm Kinh tế thế giới, qua ảnh hưởng và sức nặng của các cực phát triển mới ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương mà người ta thường quen gọi là những nước công nghiệp mới: Nam Triều Tiên, Đài Loan, Hồng Kông và Singapore. Sự phát triển mạnh mẽ và công nghiệp hoá nhanh chóng của các nước này đã gây được ấn tượng sâu đậm cho nhiều nước trên thế giới, và trong số đó, Nam Triều Tiên với những biến chuyển chính trị-xã hội gay gắt và sự tổ chức thành công Thế vận hội Seoul 1988, thực sự đã trở thành tiêu điểm trong sinh hoạt kinh tế quốc tế.

Quả thật trong những năm gần đây, vai trò của Nam Triều Tiên trong nền kinh tế thế giới đã có một trọng lượng đáng kể thực sự. Nam Triều Tiên là nước đứng hàng thứ hai trên thế giới, sau Mỹ và Nhật Bản, trong sản xuất các vi mạch điện tử. Nước đứng hàng thứ hai trên thế giới về đóng tàu, với mức tăng sản lượng trong các năm 1975-1985 là 145 %. Nước đứng hàng thứ mười về luyện kim với sản lượng 12 triệu tấn/năm, tỷ số xuất khẩu/sản lượng là 30% năm 1971 và 50% năm 1983. Các mặt hàng của Nam Triều Tiên về điện, điện tử, xe hơi, dệt, may mặc v.v... đang tạo thành một thực thể cạnh tranh đáng lo ngại tại chính các nước công nghiệp tiên tiến.

Trong sự phát triển khá thành công đó của Nam Triều Tiên, được mệnh danh là "Điều kỳ diệu của Sông Hàn" (The Miracle of Hangang), thì vai trò của các xí nghiệp tầm trung và nhỏ cũng đã góp phần rất đáng kể. Nhìn chung, trọng lượng riêng của các cơ sở công nghiệp vừa và nhỏ trong tổng thể công nghiệp chiếm 97,8% về số lượng xí nghiệp, chiếm 57,8% về số lượng công nhân và 42,5% về trị giá gia tăng (xem bảng 2 và bảng 3).

MỘT SỰ CHUYỂN HƯỚNG ĐỂ HOÀN BỊ

Tuy nhiên, bước đường công nghiệp hoá của Nam Triều Tiên không phải không có những vấn đề đáng lo âu. Song song với đà tăng tiến và phát triển của 20 năm qua, cấu trúc kinh tế của Nam Triều Tiên rõ ràng ngày càng lệ thuộc rất nhiều vào nước ngoài, điều này thể hiện rất rõ nét qua sự phá sản của công ty Yulsan năm 1979, hoặc của công ty Kukje loe năm 1985. Cộng thêm vào đó, đường lối xây dựng chính sách xí nghiệp lớn trong những năm vừa qua đã thực sự đưa đến tình trạng mất cân đối trong các ngành kinh tế, giữa các vùng kinh tế, một sự tuột lại đằng sau của công nghiệp nhỏ và vừa, mà các chuyên gia kinh tế đã gọi đó là chỗ thất cổ chai trong tiến trình công nghiệp hoá của Nam Triều Tiên. Ngoài ra, chính sách phát triển hướng ra quốc ngoại trong những năm đầu công nghiệp hoá đã đưa đến sự mất cân đối trong phân phối lợi tức giữa các khu vực phục vụ thị trường trong nước. Và sau cùng, trong địa vị kinh tế thế giới hiện tại, sự tăng giá của đồng Nguyên (đồng Won), sự nâng cao dần của mức lương cao, sự mở rộng của cho nước ngoài để hoàn thành trách nhiệm trong mậu dịch quốc tế, văn bản, càng đòi

